

Bản án số: 50/2025/HS-PT
Ngày 27-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hải Yến

Ông Nguyễn Hồng Giang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến (điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam – Công an thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 17/2025/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Hải T, Hà Văn Đ do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hải Thành, Hà Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 332/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Hải T, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 31 H, tổ V, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải T và bà Trần Thị N bị cáo có vợ là Trần Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/6/2024 đến ngày 01/7/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Hà Văn Đ, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1986 tại Hải Dương; nơi thường trú: Số 7B T, phường M, quận , thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Không có chỗ ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Lê Thị T; có vợ là Tạ Thị N (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/6/2024, đến ngày 01/7/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị: Ngoài ra còn có các bị cáo Trần Thanh Hùng, Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Trọng Quý và Bùi Văn Hiệp không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu cá độ bóng đá nên vào mùa giải bóng đá Euro năm 2024, Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Hải T, Nguyễn Trọng Quý, Trần Thanh Hùng, Hà Văn Đ, Bùi Văn Hiệp nảy sinh ý định thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền. Khi tham gia chơi cá độ các đối tượng sử dụng thiết bị điện thoại di động kết nối mạng internet đăng nhập tài khoản đã mua, vào trang web www.bong88.com rồi lựa chọn các trận, các kèo và đánh cược số điểm để cá độ. Tiền thắng, thua được quy đổi từ điểm cá độ thành tiền cá độ theo tỷ lệ đã thỏa thuận, cụ thể như sau:

Khoảng tháng 05/2024, Quang có lấy 01 tài khoản cá độ bóng đá DDC5080 có sẵn 3.000 điểm tiền ảo tương ứng 30.000.000 đồng của 1 người bạn quen biết ngoài xã hội tên Phong (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). Quang với Phong quy ước 1 điểm tiền ảo có giá trị 10.000 đồng. Sau khi lấy được tài khoản, Quang chia nhỏ tài khoản trên thành các tài khoản có số lượng điểm nhỏ hơn và giao cho người chơi, cụ thể:

Quang giao tài khoản DDC50803001 có 1.000 điểm tiền ảo tương ứng 50.000.000 đồng cho Quý và quy ước 01 điểm tiền ảo có giá 50.000 đồng. Ngày 20/6/2024, Quý đăng nhập vào tài khoản trên cá độ trận bóng giữa đội: Argentina và Canada trong giải Cúp bóng đá Nam Mỹ 2024, đặt cược: Kèo cược thứ nhất, Quý chọn tài 0.75 hiệp 1, tỷ lệ bỏ 100, được ăn 91, Quý cược 60 điểm, kèo này Quý thua 60 điểm tiền ảo, tương ứng 3.000.000 đồng. Kèo cược thứ hai, Quý chọn Argentina hiệp 1, tỷ lệ bỏ 100 được ăn 97, Quý cược 100 điểm, kèo này Quý thua 100 điểm tiền ảo, tương ứng 5.000.000 đồng. Số tiền Quý dùng đánh bạc với Quang là 8.000.000 đồng.

Quang giao tài khoản DDC50802 có 2.000 điểm tiền ảo tương ứng 80.000.000 đồng cho Đ và quy ước 01 điểm tiền ảo có giá trị 40.000 đồng. Lấy được tài khoản của Quang, Đ rủ Hiệp cùng nhau tìm khách cá độ bóng đá và ăn chia tiền cá độ theo tỷ lệ 50/50. Hiệp đồng ý. Sau đó, Đ và Hiệp cắt từ tài khoản do Quang giao thành 01 tài khoản DDC50802001 có 1000 điểm tiền ảo tương ứng 50.000.000 đồng để Hiệp giao cho Thành cá độ bóng đá. Đ và Hiệp quy ước với Thành mỗi điểm tiền ảo có giá trị 50.000 đồng. Ngày 20/6/2024, Thành đăng nhập vào tài khoản DDC50802001 để cá độ 01 trận bóng đá với Đ và Hiệp, trận giữa đội Argentina với Canada giải Cúp bóng đá Nam Mỹ 2024, Thành chọn tài 0.75 hiệp 1, tỷ lệ - 0.85, cược 120 điểm, trận này Thành thua 102 điểm tương ứng 5.100.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của Thành với Đ và Hiệp là 5.100.000 đồng. Số tiền dùng đánh bạc của Đ, Hiệp với Quang là 4.080.000 đồng.

Ngoài ra, vào hồi 03 giờ 44 phút ngày 20/6/2024, Thành sử dụng ứng dụng Telegram trong điện thoại nhắn tin cho Hùng để cá độ trận giữa đội Argentina với Canada giải Cúp bóng đá Nam Mỹ 2024. Hùng đặt cược: Kèo thứ nhất, chọn Argentina hiệp 1 chấp 3/4, cược số tiền 15.000.000 đồng, kèo này Hùng thua 15.000.000 đồng. Kèo thứ hai, chọn Argentina cả trận chấp 1,5 Hùng cược số tiền là 20.000.000 đồng tỷ lệ ăn theo giá 96, kèo này Hùng thắng 19.200.000 đồng. Số tiền Thành dùng đánh bạc với Hùng là: 54.200.000 đồng.

Ngày 22/6/2023, Nguyễn Minh Quang và Nguyễn Hải T đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú, khai nhận về hành vi cá độ bóng đá. Quang giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu xanh; Thành giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu vàng. Căn cứ các tài liệu điều tra và lời khai của Quang, Thành, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trọng Quý và Trần Thanh Hùng, thu giữ của Hùng 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu đen.

Ngày 27/6/2024, Hà Văn Đ và Bùi Văn Hiệp đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền khai nhận về hành vi cá độ bóng đá trên tài khoản cá độ bóng đá của mình. Đ giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro Max màu xanh.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Hải Thành, Nguyễn Trọng Quý, Trần Thanh Hùng, Bùi Văn Hiệp: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong quá trình sử dụng Nguyễn Trọng Quý, Bùi Văn Hiệp đã làm mất điện thoại di động dùng để đăng nhập vào tài khoản cá độ bóng đá nên Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại Quý và Hiệp. Kết quả trưng cầu giám định điện thoại thu giữ của Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Hải Thành, Trần Thanh Hùng, Hà Văn Đ có dữ liệu điện tử danh sách đặt cược trận đấu giữa đội Argentina với Canada của tài khoản member ngày 20/6/2024 và dữ liệu tin nhắn Telegram liên quan đến hành vi cá độ bóng đá của các bị cáo đã được sao chụp trong hồ sơ, không phát hiện dữ liệu khác liên quan đến vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đăng nhập, kiểm tra lịch sử cá độ của các tài khoản chỉ thu thập được dữ liệu vào các ngày như đã nêu trên. Lần đánh bạc ngày 20/6/2024, các bị cáo chưa thanh toán tiền thắng thua với nhau do các bị cáo đã thống nhất thanh toán tiền thắng thua bằng cách gấp mặt đưa tiền trực tiếp vào thứ 2 hàng tuần.

Tại Cơ quan cảnh sát Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hải Thành, Trần Thanh Hùng, Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Trọng Quý, Hà Văn Đ , Bùi Văn Hiệp phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, buộc bị cáo phải chấp hành 41 (Bốn mươi một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 27/6/2024.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh Hùng 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Quang 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Quý 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo Bùi Văn Hiệp 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của các bị cáo Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Trọng Quý, Bùi Văn Hiệp là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Ngoài ra Bản án còn tuyên về nghĩa vụ của người bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo; về xử lý vật chứng; về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 01 năm 2025, bị cáo Nguyễn Hải T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 09 tháng 01 năm 2025, bị cáo Hà Văn Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Giải đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hải T đã giao nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm: Bản sao Giấy khen của Hiệu trưởng Trường trung học Cảnh sát nhân dân 1 tặng bị cáo do đạt danh hiệu học sinh tiên tiến năm học 2004 – 2005, của toàn khoá học 2004 – 2006; Bản sao Giấy khen của Chủ tịch UBND quận Kiến an tặng bị cáo đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Vì an ninh tổ quốc” năm 2007. Gia đình bị cáo Hà Văn Đ cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện cụ Lê Đình Lữ (ông ngoại bị cáo Hà Văn Đ) được Chính phủ Việt nam Dân chủ Cộng hoà thưởng Huân chương chiến thắng hạng ba; bác ruột của bị cáo là Lê Đình Chiến, Hà Văn Miện là các Liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Tại phiên toà các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Hà Văn Đ kháng cáo bổ sung, xin được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Hải T và Hà Văn Đ về tội “Đánh bạc” khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo: Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ đến tính chất, mức độ, vai trò phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T mức án 42 tháng tù, bị cáo Hà Văn Đ 36 tháng tù phù hợp. Tại giai đoạn

phúc thẩm, bị cáo Hà Văn Đ mặc dù có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo không có nơi cư trú ổn định và Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Hà Văn Đ . Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Thành: Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm được các tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo được Hiệu trưởng Trường trung cấp Cảnh sát nhân dân 1, Chủ tịch UBND quận Kiến An tặng Giấy khen; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Thành, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hà Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải T được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hải T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, các bị cáo Nguyễn Hải Thành, Hà Văn Đ có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, ngày 02 tháng 01 năm 2025, bị cáo Nguyễn Hải T có đơn kháng cáo và ngày 09 tháng 01 năm 2025, bị cáo Hà Văn Đ có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Hải Thành, Hà Văn Đ tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo Trần Thanh Hùng, Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Trọng Quý, Bùi Văn Hiệp và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Tháng 5/2024, Nguyễn Minh Quang lấy tài khoản cá độ bóng đá của Phong (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có tên đăng nhập là DDC5080 có 3000 điểm, tương ứng 10.000 đồng/điểm, chia thành 02 tài khoản nhỏ, nâng giá điểm rồi giao cho Nguyễn Trọng Quý tài khoản có tên đăng nhập là DDC50803001 có 1000 điểm, tương ứng 50.000 đồng/điểm; giao cho Hà Văn Đ và Bùi Văn Hiệp tài khoản có tên đăng nhập là DDC50802 có 2000 điểm, tương ứng 40.000 đồng/điểm để hưởng chênh lệch. Ngày 20/6/2024, Nguyễn Minh Quang tham gia đánh bạc cùng 01 trận cá độ bóng đá với Nguyễn Trọng Quý có số tiền dùng đánh bạc là 8.000.000 đồng; cùng trận bóng lượt cá độ với Hà Văn Đ và Bùi Văn Hiệp của Nguyễn Minh Quang có số tiền dùng đánh bạc là 4.080.000 đồng; tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của Quang là 12.080.000 đồng. Hà Văn Đ và Bùi Văn Hiệp lấy tài khoản cá độ của Nguyễn Minh Quang, chia nhỏ tài khoản thành 01 tài khoản có tên đăng nhập là DDC50802001 có 1000 điểm, tương ứng 50.000 đồng/điểm giao cho Nguyễn Hải Thành. Ngày 20/6/2024, Bùi Văn Hiệp và Hà Văn Đ tham gia cá độ

01 trận bóng đá với Nguyễn Hải T có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.100.000 đồng; các bị cáo Nguyễn Minh Quang, Hà Văn Đ , Bùi Văn Hiệp có hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc nhưng số lượng người chơi dưới 10 người và số tiền đánh bạc của người chơi đều dưới 20.000.000 đồng. Ngoài ra, cũng vào ngày 20/6/2024, Nguyễn Hải T còn có hành vi cá độ với Trần Thanh Hùng với số tiền là 54.200.000 đồng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, đã xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội nên hành vi của các bị cáo đã phạm tội "*Đánh bạc*" quy định Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo Nguyễn Hải Thành, Hà Văn Đ , Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Trọng Quý và Bùi Văn Hiệp đã sử dụng mạng internet truy cập vào tài khoản để thực hiện hành vi cá độ nên hành vi của các bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự "*Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội*". Số tiền bị cáo Nguyễn Hải T sử dụng để đánh bạc với Hà Văn Đ , Bùi Văn Hiệp là 5.100.000đồng; với Trần Thanh Hùng là 54.200.000đồng nên hành vi của Nguyễn Hải Thành, Trần Thanh Hùng đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự "*Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên*".

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Nguyễn Hải T và Hà Văn Đ : Trước khi phạm tội, các bị cáo Nguyễn Hải Thành, Hà Văn Đ đều chưa có tiền án, tiền sự nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú. Ngoài ra bị cáo Thành được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang vì đã có thời gian 05 năm phục vụ liên tục trong lực lượng Công an nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc, được Tổng cục xây dựng lực lượng Công an nhân dân tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong chiến dịch thanh niên, học sinh, sinh viên Công an tình nguyện, nên Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Nguyễn Hải T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s, v khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hà Văn Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hải T cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bị cáo được Hiệu trưởng Trường trung cấp Cảnh sát nhân dân 1, Chủ tịch UBND quận Kiến An tặng Giấy khen; bị cáo Hà Văn Đ có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba, có bác ruột Hà Văn Miện, Lê Đình Chiến là Liệt sỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về phân hoá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này có 02 nhóm bị cáo có hành vi tương đối độc lập với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, đối với nhóm bị cáo sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử: Bị cáo Nguyễn Minh Quang là người nhận tài khoản để chia sẻ cho các

bị cáo Nguyễn Trọng Quý, Hà Văn Đ , Bùi Văn Hiệp sử dụng để cá độ với những người chơi nên Nguyễn Minh Quang là người có vai trò cao nhất trong vụ án. Bị cáo Hà Văn Đ trực tiếp nhận tài khoản của Nguyễn Minh Quang để rủ Bùi Văn Hiệp tìm người chơi nên vai trò của Hà Văn Đ thấp hơn Nguyễn Minh Quang nhưng cao hơn so với các bị cáo khác. Các bị cáo Nguyễn Trọng Quý, Bùi Văn Hiệp nhận tài khoản của Nguyễn Minh Quang với mục đích để tìm người chơi nên có vai trò thấp hơn Quang, Đ nhưng cao hơn so với Nguyễn Hải Thành. Bị cáo Nguyễn Hải T sử dụng tài khoản do Hiệp, Đ mở để đánh bạc nên có vai trò thấp nhất trong nhóm các bị cáo này. Đối với hành vi của Nguyễn Hải T và Trần Thanh Tùng: Bị cáo Nguyễn Hải T là người rủ bị cáo Trần Thanh Hùng đánh bạc nên vai trò của bị cáo Thành cao hơn bị cáo Hùng.

[6] Xét kháng cáo của các bị cáo Hà Văn Đ , Nguyễn Hải Thành: Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được giảm hình phạt; bị cáo Hà Văn Đ kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T mức án 42 tháng tù và bị cáo Hà Văn Đ 36 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Hà Văn Đ mặc dù có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và không có căn cứ cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; đồng thời bị cáo cũng không có nơi cư trú ổn định nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự để giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Hà Văn Đ . Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Thành: Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hải T có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét thấy bị cáo Nguyễn Hải T có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; số tiền được thua là 59.300.000đồng nên chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hà Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải T được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hải T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn Đ , giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Hà Văn Đ .

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Thành; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hải Thành.

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Văn Đ , Nguyễn Hải T phạm tội “Đánh bạc”

- Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 321; các điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17; 38; 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, buộc bị cáo phải chấp hành 35 (ba mươi lăm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17; 38; 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 27/6/2024.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Hải Thành. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Hải T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hà Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an thành phố;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND quận Ngô Quyền;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Bùi Duy Thạch